

Số: **63** / QĐ-CDYT

Hà Nội, ngày **13** tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế khen thưởng**  
**của Công đoàn Y tế Việt Nam**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN Y TẾ VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;
- Căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
- Căn cứ Quyết định số 2106/QĐ-TLĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn;
- Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn Y tế Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế khen thưởng của Công đoàn Y tế Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 190/QĐ-CDYT ngày 10 tháng 11 năm 2015 của Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Cán bộ, đoàn viên công đoàn và Công đoàn y tế các cấp, các Ban và đơn vị trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. / *thue*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TLĐLĐVN (để báo cáo);
- Ban Cán sự Đảng BYT (để báo cáo);
- LĐLĐ các tỉnh, TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- CDN TW có cơ sở y tế trực thuộc (để phối hợp);
- CDN Y tế các tỉnh, TP;
- Công đoàn Khối cơ sở Bộ Y tế;
- Các Ban, đơn vị trực thuộc CDYTVN;
- Lưu: VP, CSPL (03 bản).

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thanh Bình**



Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2019

**QUY CHẾ**  
**KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN Y TẾ VIỆT NAM**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 63/QĐ - CDYT ngày 13 tháng 2 năm 2019  
của Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Công đoàn Y tế Việt Nam; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong bình xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc hệ thống Công đoàn Y tế Việt Nam; Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp; thẩm quyền quyết định, trình tự thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng; quỹ thi đua khen thưởng và quản lý quỹ thi đua khen thưởng trong hệ thống Công đoàn Y tế Việt Nam (CDYTVN).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng với tất cả đoàn viên công đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, lao động (ĐVCLĐ, CNVCLĐ) và tổ chức Công đoàn các cấp trong ngành Y tế; tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước; tổ chức quốc tế và người có công xây dựng tổ chức Công đoàn Y tế Việt Nam.

**Điều 3. Phát động thi đua, đăng ký thi đua**

Hàng năm, công đoàn y tế các cấp trong hệ thống Công đoàn Y tế Việt Nam tổ chức phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua và gửi bản đăng ký thi đua về Công đoàn Y tế Việt Nam trước ngày 15/2, đối với khối trường học trước ngày 01/11.

**Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ để xét khen thưởng**

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cho công đoàn cơ sở nhất là khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác và cá nhân có nhiều sáng kiến, sáng tạo trong lao động, sản xuất, công tác.

2. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

3. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng và thành tích ngang nhau thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ



từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung.

4. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được, trong một năm công tác, một đối tượng có thể được nhiều cấp ra quyết định khen thưởng với các danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng khác nhau, nhưng trong một cấp quyết định khen thưởng khi đã được khen thưởng toàn diện thì không được khen thưởng chuyên đề và ngược lại, (trừ khen thưởng vào dịp sơ kết, tổng kết chuyên đề theo đợt, theo giai đoạn). Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng mức cao hơn mà chỉ được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

5. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

6. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Y tế Việt Nam sẽ không xét khen thưởng đối với các trường hợp sau:

- Không đăng ký thi đua đầu năm.
- Đề nghị khen thưởng không đúng quy trình.
- Hồ sơ khen thưởng không đầy đủ.
- Nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng chậm thời gian so với quy định.

7. Đối với tập thể và cá nhân thuộc sự quản lý trực tiếp của Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Công đoàn Y tế Việt Nam không xét khen thưởng toàn diện và các chuyên đề theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn, chỉ khen thưởng các chuyên đề của ngành Y tế gồm: “*Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ*”, “*Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh*”, “*Xây dựng cơ sở y tế xanh sạch đẹp*”, ...

8. Đối với các tập thể, cá nhân tham gia tổ công tác do Công đoàn Y tế Việt Nam thành lập hoặc phối hợp thực hiện công tác với Công đoàn Y tế Việt Nam thông qua Quy chế phối hợp, Chương trình phối hợp có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Y tế Việt Nam thực hiện khen thưởng theo quy chế này.

9. Trong các trường hợp đặc biệt, Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam sẽ xem xét và quyết định khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc công đoàn các đơn vị trực thuộc và không trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.

## **Chương II**

### **DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 5. Danh hiệu thi đua**

1. Danh hiệu thi đua của Công đoàn gồm có:

1.1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân: “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”;

1.2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

a) “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam”;

b) “Cờ thi đua của Công đoàn Y tế Việt Nam”;



- c) “Công đoàn cơ sở vững mạnh”;
- d) “Tổ Công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc”.

2. Danh hiệu vinh dự và danh hiệu thi đua của Nhà nước áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng trong tổ chức Công đoàn.

2.1. Danh hiệu vinh dự Nhà nước đối với tập thể, cá nhân:

- a) “Anh hùng Lao động”;
- b) “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;
- c) “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”;

2.2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- a) “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”;
- b) “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam”;
- c) “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- d) “Lao động tiên tiến”;

2.3. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- a) “Cờ thi đua của Chính phủ”;
- b) “Tập thể lao động xuất sắc”;
- c) “Tập thể lao động tiên tiến”.

## **Điều 6. Các hình thức khen thưởng**

1. Hình thức khen thưởng của tổ chức Công đoàn gồm có:

- 1.1. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (sau đây gọi là Bằng khen của Tổng Liên đoàn);
- 1.2. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Y tế Việt Nam;
- 1.3. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (sau đây gọi là Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn);
- 1.4. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”;
- 1.5. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở;
- 1.6. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng Liên đoàn;
- 1.7. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” của Tổng Liên đoàn;

2. Hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng trong tổ chức Công đoàn.

- 2.1. Huân chương;
- 2.2. Huy chương;
- 2.3. Danh hiệu vinh dự nhà nước;
- 2.4. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”;
- 2.5. Kỷ niệm chương, Huy hiệu;
- 2.6. Bằng khen;
- 2.7. Giấy khen.

### **Chương III**

## **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

#### **Điều 7. Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”**

Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 8. Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc”**

Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc” xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được Công đoàn giao;
2. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn phát động;
3. Kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của đoàn viên và người lao động với chuyên môn đồng cấp và Công đoàn cấp trên;
4. Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 9. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”**

Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh” xét tặng cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
2. Bảo đảm thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn đúng quy định của Nhà nước và của Công đoàn;
3. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động;
4. Nội bộ đoàn kết; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”**

1. Đối tượng được xét tặng “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam” cho Công đoàn cơ sở có thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số các Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”.

2. Tiêu chuẩn được xét tặng:

Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở dẫn đầu Khối thi đua do Công đoàn Y tế Việt Nam tổ chức và đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”, được Công đoàn Y tế Việt Nam quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn được tặng Cờ thi đua của Công đoàn Y tế Việt Nam.



3. Hằng năm, Công đoàn Y tế Việt Nam xét đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng không quá 07 Cờ thi đua.

### **Điều 11. Danh hiệu “Cờ thi đua Công đoàn Y tế Việt Nam”**

1. Đối tượng được xét tặng “Cờ thi đua của Công đoàn Y tế Việt Nam” cho Công đoàn cơ sở.

2. Tiêu chuẩn được xét tặng: Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Công đoàn Y tế Việt Nam tổ chức phát động; được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”, đạt điểm cao theo bảng chấm điểm đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở.

3. Số lượng được xét tặng Cờ thi đua Công đoàn Y tế Việt Nam hàng năm: không quá **30** cờ.

### **Điều 12. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn”**

1. Các chuyên đề được xét tặng Cờ thi đua hàng năm của Tổng Liên đoàn gồm: Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, Thể thao” và “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”.

2. Đối tượng được xét tặng: Công đoàn cơ sở.

3. Tiêu chuẩn và số lượng được xét tặng:

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn đối với từng chuyên đề.

### **Điều 13. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Công đoàn Y tế Việt Nam”**

1. Các chuyên đề được xét tặng Cờ thi đua hàng năm của Công đoàn Y tế Việt Nam gồm: Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, Thể thao”, “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà”, “Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ”.

2. Đối tượng được xét tặng: Công đoàn cơ sở.

3. Tiêu chuẩn được xét tặng: Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề của Công đoàn Y tế Việt Nam đối với từng chuyên đề theo Hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Đối với Cờ thi đua “Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ”

Công đoàn cơ sở trong ngành Y tế có thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu trong công tác tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào “Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ”, có nhiều công trình nghiên cứu khoa học các cấp, được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, được cấp có thẩm quyền công nhận (có xác nhận của cơ sở, địa phương ứng dụng kết quả nghiên cứu); năm đề nghị khen thưởng đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở



vững mạnh”; có số điểm cao theo bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ”.

## **Chương IV** **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC** **KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

### **Mục 1** **KHEN THƯỞNG CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM**

#### **Điều 14. Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam**

1. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở (kèm theo văn bản công nhận 02 sáng kiến)

1.2. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam.

2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho công nhân, lao động xuất sắc tiêu biểu trong số công nhân, lao động có 02 năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc, năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen hoặc Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng liên đoàn.

3. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho tập thể từ Công đoàn cơ sở trở lên đạt các tiêu chuẩn sau:

3.1. Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết.

3.2. Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động.

3.3. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại vững mạnh.

4. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm.

4.1. Bằng khen xét tặng cho tập thể: Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tế Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam họp xét quyết định số lượng bằng khen đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng nhưng số lượng không quá 7 bằng khen.

4.2. Bằng khen xét tặng cho cá nhân: không quá 0,2% (hai phần nghìn) tổng số đoàn viên công đoàn thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.



Công đoàn Y tế Việt Nam khuyến khích các công đoàn cơ sở xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng khen cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất và tổ chức các hoạt động tôn vinh trang trọng, thiết thực, nhưng vẫn phải đảm bảo thành tích, tiêu chuẩn và số lượng theo quy định của Tổng Liên đoàn.

### **Điều 15. Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn**

1. Các chuyên đề được xét tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn hàng năm gồm: Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Đối tượng được xét tặng Bằng khen chuyên đề hàng năm gồm: Công đoàn cơ sở và cá nhân thuộc các đơn vị này.

3. Tiêu chuẩn và số lượng được xét tặng:

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn đối với từng chuyên đề.

### **Điều 16. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn**

Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn được xét tặng hàng năm cho cá nhân là đoàn viên Công đoàn thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Có đề tài khoa học cấp cơ sở, sáng kiến (gọi tắt là giải pháp) được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực được cấp có thẩm quyền công nhận và giá trị làm lợi tính theo từng đối tượng cụ thể sau:

1. Đối với đoàn viên là công nhân, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở xuống, không giữ chức vụ lãnh đạo, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 80 triệu đồng trở lên hoặc 03 năm liên tục có giải pháp, sáng kiến với tổng giá trị làm lợi từ 120 triệu đồng trở lên.

2. Đối với đoàn viên là cán bộ, công chức, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 150 triệu đồng trở lên.

3. Đối với đoàn viên là cán bộ lãnh đạo quản lý (giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp từ 0,3 trở lên đối với đơn vị hành chính, sự nghiệp và giữ chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp và tương đương trở lên đối với các loại hình doanh nghiệp) có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng trở lên hoặc có giải pháp cải tiến quản lý về tổ chức sản xuất áp dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương công nhận.

4. Đối với những Đề tài khoa học cấp tỉnh, Bộ có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp trên 60% cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

5. Đối với những đề tài khoa học cấp Nhà nước có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa



học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp từ 50% trở lên cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

6. Đối với đề tài lớn phải nghiên cứu nhiều năm hoặc phải chia làm nhiều đề tài nhánh, nếu đề tài nhánh được nghiệm thu đạt kết quả xuất sắc và mức độ đóng góp trên 30% cho đề tài lớn thì tác giả là chủ nhiệm đề tài nhánh cũng được xem xét đề nghị khen thưởng.

7. Có giải pháp công nghệ dự thi tại các cuộc thi khu vực và quốc tế, hội thi quốc gia hoặc hội thi cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương và đạt giải nhất, nhì, ba hoặc giải A, B, C trong các hội thi đó (*nếu giải pháp có từ 02 tác giả trở lên thì chỉ xét khen thưởng cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất*).

8. Đối với các sáng kiến ở các đơn vị không xác định được cụ thể giá trị làm lợi nhưng đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, phạm vi ảnh hưởng rộng đến cấp tỉnh, thành phố, ngành Trung ương, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận hoặc cơ quan quản lý khoa học công nghệ của tỉnh, Bộ xác nhận thì tác giả của các sáng kiến đó được xem xét đề nghị khen thưởng.

### **Điều 17. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”**

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”.

### **Điều 18. Giải thưởng**

1. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng liên đoàn:

1.1. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất trong lao động sản xuất; có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật; tích cực đào tạo, kèm cặp, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ góp phần xây dựng doanh nghiệp, đơn vị phát triển bền vững xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh.

1.2. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” được tổ chức trao tặng 5 năm 1 lần vào dịp “Tháng Công nhân” của năm tổ chức Đại hội Công đoàn Việt Nam.

1.3. Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần.

1.4. Năm tổ chức trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về xét, trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”.

2. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” của Tổng Liên đoàn:

2.1. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” phần thưởng cao quý của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho cán bộ công đoàn các cấp có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sáng kiến, sáng tạo trong hoạt động Công đoàn góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn và xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh;



2.2. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” được tổ chức trao tặng hàng năm vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7) hoặc vào dịp khác do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định;

2.3. Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần;

2.4. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về việc xét, trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh”.

## Mục 2

### KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN Y TẾ VIỆT NAM

#### **Điều 19. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Y tế Việt Nam**

1. Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn là gương điển hình trong công nhân, viên chức, lao động của ngành.

1.2. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”; đã được tặng Giấy khen của đơn vị.

2. Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam xét tặng cho tập thể là Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn do Công đoàn Y tế Việt Nam tổ chức;

2.2. Năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Giấy khen và năm đề nghị khen thưởng, tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn xếp loại vững mạnh. Trường hợp đặc biệt, Công đoàn Y tế Việt Nam sẽ xét tặng cho Tổ công đoàn, Công đoàn bộ phận, Công đoàn cơ sở thành viên.

3. Số lượng Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Y tế Việt Nam xét tặng hàng năm:

3.1. Bằng khen xét tặng cho cá nhân không quá 1% số đoàn viên công đoàn tại các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.

3.2. Bằng khen xét tặng cho tập thể: các công đoàn cơ sở đạt vững mạnh, tỷ lệ không quá 30%

#### **Điều 20. Bằng khen chuyên đề của Ban Chấp hành Công đoàn Y tế Việt Nam**

1. Các chuyên đề được xét tặng Bằng khen hàng năm gồm:

1.1. Chuyên đề theo Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn: Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, Thể thao”, “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà”.

1.2. Chuyên đề ngành Y tế: Chuyên đề “*Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ*”, “*Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh*”, “*Xây dựng cơ sở y tế xanh sạch đẹp*”, ...



2. Đối tượng được xét tặng gồm: Tập thể là Công đoàn cơ sở và cá nhân thuộc các đơn vị này.

3. Tiêu chuẩn được xét tặng:

3.1. Đối với các chuyên đề theo Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn: Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, Thể thao”, “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà”, Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng khen chuyên đề của Công đoàn Y tế Việt Nam đối với từng chuyên đề theo Hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3.2. Đối với Bằng khen chuyên đề “*Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh*”:

- Đối với cá nhân: Đạt danh hiệu "Đoàn viên công đoàn xuất sắc" 02 năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng); trong 05 năm trở lại đây, có bằng khen hoặc thư khen của địa phương, đơn vị, khoa/phòng hoặc của người bệnh, người nhà người bệnh về tinh thần trách nhiệm cao trong khám chữa bệnh và thái độ phục vụ; được lựa chọn là người tiêu biểu nhất có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua này của đơn vị.

- Đối với tập thể: Là đơn vị tiêu biểu xuất sắc trong công tác tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh*” tại đơn vị; năm đề nghị khen thưởng đạt danh hiệu "Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh"; đơn vị không có đơn thư phản ánh về tinh thần thái độ phục vụ của cán bộ y tế.

3.3. Đối với Bằng khen chuyên đề “*Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ*”:

- Đối với cá nhân: Đạt danh hiệu "Đoàn viên công đoàn xuất sắc" 02 năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng); năm đề nghị khen thưởng có đề tài nghiên cứu khoa học được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, được cấp có thẩm quyền xếp loại tốt.

- Đối với tập thể: Là đơn vị tiêu biểu xuất sắc trong công tác tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào “*Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ*” tại đơn vị, được cấp có thẩm quyền công nhận; năm đề nghị khen thưởng đạt danh hiệu "Công đoàn cơ sở vững mạnh".

Lưu ý: Chuyên đề “*Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh*”, “*Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ*”. Về số lượng bằng khen: đối với CĐNYT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, CĐYT VN xét tặng cho các tập thể, cá nhân đủ tiêu chí theo quy định và phải được sự nhất trí của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố.

Các chuyên đề còn lại Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng.



**Điều 21. Bằng khen chuyên đề của Ban Chấp hành Công đoàn Y tế Việt Nam trong các trường hợp khác**

Các trường hợp khen thưởng ngoài quy định tại Quy chế này do Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam quyết định.

**Mục 3  
KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

**Điều 22. Giấy khen**

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
  - Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
  - Là điển hình xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn cơ sở.
2. Giấy khen để tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
  - Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
  - Là tập thể xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn cơ sở.

**Mục 4  
KHỎI THI ĐUA**

**Điều 23. Khôi thi đua Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.**

1. Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam quyết định thành lập các Khôi thi đua Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.

2. Khôi thi đua có nhiệm vụ:

2.1. Hàng năm Khôi thi đua xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động, nội dung thi đua và tiêu chí chấm điểm; tổ chức phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Khôi và đơn đốc các đơn vị trong Khôi đăng ký thi đua theo quy định của Công đoàn Y tế Việt Nam.

2.2. Theo dõi, đơn đốc, kiểm tra chéo giữa các đơn vị thành viên trong Khôi để làm cơ sở chấm điểm, bình xét khen thưởng hàng năm. Tổng hợp tình hình thực hiện nội dung giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Khôi và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2.3. Các Khôi thi đua tổ chức Sơ kết vào tháng 6 và Tổng kết vào tháng 12 để đánh giá kết quả phong trào thi đua và xếp loại các đơn vị trong Khôi. Kết quả bình xét và xếp loại thi đua các đơn vị trong Khôi đạt được gửi về Công đoàn Y tế Việt Nam trước ngày 05/01 năm sau liền kề. Kết quả xếp loại của Khôi là căn cứ để Hội đồng Thi đua khen thưởng Công đoàn Y tế Việt Nam xét đề nghị Ban Thường vụ Công đoàn ngành khen thưởng hàng năm.

3. Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam ban hành hướng dẫn riêng về hoạt động của các Khôi thi đua Công đoàn cơ sở trực thuộc.



**Chương V**  
**DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA NHÀ NƯỚC**  
**ÁP DỤNG BÌNH XÉT KHEN THƯỞNG VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**  
**TRONG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

**Điều 24. Đối tượng áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước trong tổ chức Công đoàn**

1. Cá nhân:

Cán bộ, công chức và người lao động làm việc tại Cơ quan Công đoàn Y tế Việt Nam, cán bộ chuyên trách công đoàn thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.

2. Tập thể:

Công đoàn Y tế Việt Nam, các Ban và tương đương trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.

Việc bình xét, công nhận các danh hiệu thi đua đối với tập thể và cán bộ Công đoàn chuyên trách do thủ trưởng cơ quan, đơn vị khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

**Điều 25. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”**

1. Xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”, trong đó có 06 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc và được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương xem xét, công nhận, đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đó.

3. Thời điểm phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn” lần thứ hai.

**Điều 26. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”**

1. Xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn” phải đạt hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng tích cực trong hoạt động Công đoàn ở bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Hội đồng khoa học, sáng kiến (Hội đồng Thi đua – Khen thưởng) Công đoàn Y tế Việt Nam có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đó.

**Điều 27. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”**

1. Xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;



1.2. Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng và được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

3. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

4. Tỷ lệ cá nhân được xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị cơ sở.

## **Điều 28. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

1. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

1.1. Cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Công đoàn, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

1.2. Công nhân, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc hệ thống Công đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động của Công đoàn;
- b) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Công đoàn; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

2. Thời gian để xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.

2.1. Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.

2.2. Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng thời hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu thi đua. Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu “Lao động tiên tiến” để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác. Trường hợp cá nhân chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét tặng các danh hiệu



thi đua trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

2.3. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì được xem xét bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

4. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho trường hợp mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

### **Điều 29. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”**

1. Các tập thể được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” của Công đoàn Y tế Việt Nam gồm: Các Ban và tương đương thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

2.1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Công đoàn;

2.2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

2.3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

2.4. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

2.5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức Công đoàn.

### **Điều 30. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

Xét tặng cho tập thể (đối tượng như khoản 1 điều 29) đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức Công đoàn.

### **Điều 31. Khen thưởng cấp Nhà nước**

Tiêu chuẩn xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương, danh hiệu Anh hùng Lao động ... cho các tập thể, cá nhân được thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng hiện hành.



## **Chương VI**

### **HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 32. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Y tế Việt Nam**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Y tế Việt Nam là cơ quan tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam về công tác thi đua khen thưởng. Số lượng thành viên tối đa không quá 9 người.

2. Cơ cấu Hội đồng gồm:

2.1. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn Y tế Việt Nam.

2.2. Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Công đoàn Y tế Việt Nam phụ trách công tác thi đua khen thưởng.

2.3. Thành viên Hội đồng gồm các đồng chí Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Chính sách – Pháp luật và các thành viên khác do Ban Thường vụ quyết định.

2.4. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng là Ban Chính sách – Pháp luật Công đoàn Y tế Việt Nam.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Y tế Việt Nam có nhiệm vụ, quyền hạn:

3.1. Hội đồng:

- Tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ phát động các phong trào thi đua trong CNVCLĐ của ngành;

- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ của ngành theo từng năm và từng giai đoạn;

- Tham mưu cho Ban Thường vụ kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong CNVCLĐ, đoàn viên công đoàn và của Công đoàn ngành.

- Tham mưu cho Ban Thường vụ quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

3.2. Thường trực Hội đồng:

- Tập hợp đăng ký thi đua;

- Tiếp nhận Hồ sơ thi đua - khen thưởng;

- Gửi hồ sơ thi đua đến các Ban chuyên môn thẩm định kết quả theo các chuyên đề do Ban phụ trách;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả với Hội đồng;

- Hoàn thiện Hồ sơ và tiến hành các thủ tục khen thưởng theo quy định.



**Chương VII**  
**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, THỦ TỤC,**  
**THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**Mục 1**  
**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 33.** Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam xét, trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xét, khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”;
2. Danh hiệu “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn”;
3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”;
4. Bằng khen Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn;
5. Bằng Lao động sáng tạo;
6. Giải thưởng “Nguyễn Đức Cảnh”;
7. Giải thưởng “Nguyễn Văn Linh”.

**Điều 34.** Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam quyết định tặng:

1. Danh hiệu Cờ thi đua của Công đoàn Y tế Việt Nam
2. Danh hiệu Cờ thi đua chuyên đề của Công đoàn Y tế Việt Nam
3. Bằng khen toàn diện của CĐYTVN
4. Bằng khen chuyên đề của CĐYTVN
5. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Lao động tiên tiến” cho tập thể, cá nhân Cơ quan CĐYTVN.
6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho Văn phòng và các ban chuyên đề tại Cơ quan CĐYTVN.

**Điều 35.** Ban chấp hành Công đoàn cơ sở quyết định khen thưởng Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”, “Tổ Công đoàn xuất sắc” và Giấy khen.

**Điều 36.** Thẩm quyền quyết định khen thưởng khác

Những trường hợp khen thưởng ngoài quy định tại Quy chế này do Thường trực Ban Thường vụ CĐYTVN quyết định theo ủy quyền của Ban Thường vụ CĐYTVN.

**Mục 2**  
**HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**  
**DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**  
**CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VÀ NHÀ NƯỚC**

**Điều 37. Đối tượng, tuyến trình khen thưởng Nhà nước cho tập thể, cá nhân thuộc tổ chức Công đoàn**

1. Công đoàn Y tế Việt Nam hoàn thiện hồ sơ trình Tổng Liên đoàn xét trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng cho Công đoàn Y tế Việt Nam, các Ban và tương đương thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam và cán bộ



công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách Công đoàn thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam.

2. Công đoàn Y tế Việt Nam xét, đề nghị Bộ Y tế xét, khen thưởng cho các ban nghiệp vụ và cán bộ, công chức, nhân viên Cơ quan Công đoàn Y tế Việt Nam; các đơn vị trong ngành.

### **Điều 38. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng toàn diện cấp Tổng Liên đoàn gửi về CDYTVN 02 bộ, mỗi bộ gồm có:

- 1.1. Tờ trình đề nghị khen thưởng (Mẫu số 01).
- 1.2. Biên bản họp xét thi đua.
- 1.3. Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (Mẫu số 02).
- 1.4. Báo cáo thành tích tập thể đề nghị Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn có xác nhận các cấp công đoàn trình khen thưởng (Mẫu số: 07).
- 1.5. Báo cáo thành tích cá nhân đề nghị Bằng khen của Tổng Liên đoàn có xác nhận các cấp công đoàn trình khen thưởng (Mẫu số: 08).
- 1.6. Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn (cá nhân nêu rõ 02 sáng kiến) (Mẫu số 03).
- 1.7. Văn bản công nhận được áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc Quyết định công nhận Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- 1.8. Tóm tắt thành tích tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua CDYTVN (Mẫu số 03).

2. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo gửi về CDYTVN 02 bộ, mỗi bộ gồm có:

- 2.1. Tờ trình (Mẫu số 01).
- 2.2. Danh sách trích ngang và tóm tắt các giải pháp, sáng kiến của cá nhân đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo (Mẫu số 05).
- 2.3. Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo, có xác nhận của các cấp trình (Mẫu số 04).
- 2.4. Văn bản công nhận giải pháp, sáng kiến gồm:
  - a. Giấy công nhận sáng kiến hoặc quyết định công nhận sáng kiến của cấp có thẩm quyền;
  - b. Bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (nếu có);
  - c. Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, Bộ, ngành trung ương, Nhà nước kèm theo Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu.
  - d. Văn bản xác nhận hiệu quả kinh tế, xã hội của đơn vị ứng dụng đề tài, sáng kiến.

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng Cờ và Bằng khen của CDYTVN gồm 01 bộ:

- 3.1. Tờ trình của Ban Thường vụ công đoàn
- 3.2. Danh sách đề nghị khen thưởng;
- 3.3. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng;
- 3.4. Biên bản và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.



4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng: Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh, Giải thưởng Nguyễn Văn Linh, Cờ thi đua và bằng khen chuyên đề có hướng dẫn riêng.

Các hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về CĐYTVN qua đường bưu điện, đồng thời gửi danh sách và tóm tắt thành tích của các tập thể, cá nhân qua email theo địa chỉ: [bancsplcdytn@gmail.com](mailto:bancsplcdytn@gmail.com)

### **Mục 3**

#### **THỜI HẠN TRÌNH KHEN THƯỞNG**

##### **Điều 39. Thời hạn trình khen thưởng các cấp**

Khen thưởng toàn diện và khen thưởng chuyên đề hàng năm đối với cấp CĐYTVN, Tổng Liên đoàn và gửi hồ sơ về CĐYTVN:

- Thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng từ 15/12 hàng năm; kết thúc nhận hồ sơ khen thưởng 15/2 năm kế tiếp; Thời gian xét khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Tổng Liên đoàn, danh hiệu thi đua CĐYTVN vào ngày 05/01 hàng năm.

- Bằng Lao động sáng tạo: nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng trước ngày 30 tháng 5 hàng năm.

- Khối trường học, nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng từ 15/7 đến trước ngày 15/9 hàng năm.

- Các giải thưởng, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác thời hạn trình khen thưởng theo quy định của Tổng Liên đoàn và CĐYTVN.

### **Chương VIII**

#### **QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG**

##### **Điều 40. Nguồn hình thành Quỹ thi đua, khen thưởng gồm:**

1. Trích từ ngân sách của Công đoàn theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Từ nguồn tài trợ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

3. Các khoản hỗ trợ của cơ quan quản lý, chính quyền các cấp.

##### **Điều 41. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Cách tính mức tiền thưởng:

1.1. Mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong hệ thống Công đoàn được tính như sau:

Mức tiền lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định khen thưởng nhân với hệ số theo quy định và được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

1.2. Hệ số mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định cụ thể: (có bảng phụ lục đính kèm).



## 2. Cấp chi tiền thưởng:

2.1. Tiền thưởng kèm theo Quyết định khen thưởng của Nhà nước, Tổng Liên đoàn, ... do cấp trình chi thưởng.

2.2. Tổng Liên đoàn chi tiền thưởng cho “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”, “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” và tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại các Hội nghị tổng kết, sơ kết do Tổng Liên đoàn tổ chức.

### 2.3. Công đoàn Y tế Việt Nam

- Chi tiền thưởng kèm theo các quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Tổng Liên đoàn, Công đoàn Y tế Việt Nam cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại Hội nghị tổng kết do Công đoàn Y tế Việt Nam tổ chức.

- Chi tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Công đoàn Y tế Việt Nam đối với các tập thể, cá nhân không trực tiếp quản lý tại hội nghị tổng kết, sơ kết.

### 2.4. Công đoàn cơ sở

Chi tiền thưởng kèm theo theo quyết định khen thưởng của Công đoàn Y tế Việt Nam, Công đoàn cơ sở cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại Hội nghị tổng kết do đơn vị tổ chức.

## 3. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

3.1. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

3.2. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì nhận mức tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

3.3. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

## **Điều 42. Kích thước cờ, bằng khen và giấy khen**

1. Cờ thi đua của CĐ Y tế Việt Nam:

- Kích thước: 750mm x 550mm

- Chất liệu: Vải sa tanh hai lớp màu đỏ.

2. Bằng khen của CĐYTVN: Kích thước 330mm x 227mm.

3. Giấy khen: Kích thước: 297 mm x 210 mm.

## **Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

## **Điều 43. Thu hồi và hủy bỏ các hình thức khen thưởng**

1. Cá nhân, tập thể kê khai gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng sẽ bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc tập thể, cá nhân kê khai gian dối để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có



trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định gồm:

3.1. Tờ trình của cấp trình khen thưởng;

3.2. Báo cáo tóm tắt lý do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng.

#### **Điều 44. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế Khen thưởng trong Công đoàn các cấp ngành Y tế ban hành theo Quyết định số 190/QĐ-CĐYT ngày 10 tháng 11 năm 2015 của Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam.

2. Bãi bỏ những quy định trước đây trái với Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Công đoàn y tế các cấp phản ánh kịp thời về Công đoàn Y tế Việt Nam để xem xét giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- TLDLĐVN (để báo cáo);
- Ban Cán sự Đảng BHYT (để báo cáo);
- LĐLĐ các tỉnh, TP (để phối hợp);
- CĐN TW có cơ sở y tế trực thuộc (để phối hợp);
- CĐN Y tế các tỉnh, TP;
- Các Ban, đơn vị trực thuộc CĐYTVN;
- Lưu: VP, CSPL (03 bản).

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thanh Bình**